

**ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã CẨM ĐIỀN**

Số: 01/BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cẩm Điền, ngày 09 tháng 01 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2023.

Căn cứ chỉ đạo của UBND huyện Cẩm Giàng về thực hiện công tác giải ngân kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2023.

UBND xã Cẩm Điền báo cáo quả thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2023 cụ thể như sau:

1. Tổng kế hoạch vốn.

- Nguồn thu tiền đất tính đến 31/12/2023: 0 đồng.
- Nguồn hỗ trợ khi nhà nước thu hồi chuyển nguồn từ năm 2022 sang: 37.342.500 đồng
- Nguồn hỗ trợ khi nhà nước thu hồi đất: 658.291.500 đồng
- Nguồn hỗ trợ bổ sung từ Ngân sách cấp trên: 5.300.000.000 đồng
- Nguồn dư từ tài khoản tiền gửi: 22.714.000 đồng

Tổng cộng: 6.018.348.000 đồng

2. Kết quả giải ngân vốn đầu tư ngân sách nhà nước năm 2023.

STT	Tên công trình	Kế hoạch vốn	Lũy kế số vốn đã giải ngân	Vốn đầu tư còn lại chưa giải ngân	Ghi chú
1	Cải tạo, mở rộng đường GTNT thôn Hoàng Hòa và thôn Mậu Tài (giai đoạn 1)	3.525.660.489	3.525.660.489	0	
2	Cải tạo, nâng cấp tường rào và các công trình phụ trợ Trạm y tế xã Cẩm Điền	200.000.000	200.000.000	0	
3	Cải tạo nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ trường Mầm non xã Cẩm Điền	372.445.000	372.445.000	0	
4	Cải tạo, nâng cấp nhà vệ sinh và các hạng mục phụ trợ trường THCS Cẩm Điền	547.600.000	547.600.000	0	
5	Công trình Ao bơi hợp vệ sinh thôn Hoàng Hòa	800.000.000	0	800.000.000	
	Cộng	5.445.705.489	4.645.705.489	800.000.000	





Tính đến hết ngày 10/01/2024: Căn cứ vào kế hoạch vốn đầu tư công được phân bổ, UBND xã Cẩm Điền đã giải ngân được 4.645.705.489 đồng, đạt 86% kế hoạch (*Báo cáo 01a/SDKP-DVDT chi tiết kèm theo*).

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện công tác giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước xã Cẩm Điền năm 2023.

Noi nhận:

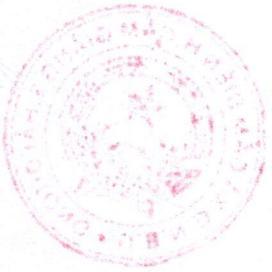
- Phòng TC-KH huyện (B/c);
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH**



Lê Huy Đoàn





BÁO CÁO QUYẾT TOÁN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC THEO NĂM NGÂN SÁCH 2023
(Kèm theo công văn số... ngày... tháng ... năm ... của...)

Đơn vị tính đồng

STT	Nội dung	Địa điểm mở tài khoản	Mã dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư	Luỹ kế vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết năm ngân sách trước năm quyết toán	Số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi của các năm trước nộp điều chỉnh giảm trong năm quyết toán	Kế hoạch và giải ngân vốn kế hoạch các năm trước được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm quyết toán				Kế hoạch và giải ngân vốn kế hoạch năm quyết toán				Vốn kế hoạch được phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm sau năm quyết toán	Số vốn còn lại chưa giải ngân hủy bỏ (nếu có)	Tổng số vốn đã thanh toán khối lượng hoàn thành đến hết năm quyết toán chuyển sang các năm sau	Lũy kế vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi đến hết năm quyết toán	Lũy kế số vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết n ăm quyết toán				
							Vốn kế hoạch được kéo dài	Giải ngân		Số vốn còn lại chưa giải ngân hủy bỏ (nếu có)	Giải ngân												
								Tổng số	Thanh toán khối lượng hoàn thành		Tổng số	Thanh toán khối lượng hoàn thành											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=12+13	12	13	14	15=10-11-14	16	17= 18+19	18	19	20	21=16-17- 20	23=7-8- 22=9+12 +18	9+13+19	24=6-8+11+17
	TỔNG SỐ			6.471.566.000										5.445.705.489	4.645.705.489	4.645.705.489					4.645.705.489		4.645.705.489
	<i>Vốn trong nước</i>																						
1	<i>Hoạt động của cơ quan nhà nước quản lý</i>																						
	<i>Vốn nước ngoài, trong đó:</i>																						
	- <i>Giải ngân theo cơ chế ghi thu, ghi chi</i>																						
	- <i>Giải ngân theo cơ chế tài chính trong nước</i>																						
A.1	<i>Các dự án thuộc kế hoạch năm 2023:</i>			6.471.566.000										5.445.705.489	4.645.705.489	4.645.705.489					4.645.705.489		4.645.705.489
I	<i>Vốn ngân sách nhà nước theo ngành, lĩnh vực:</i>			6.471.566.000										5.445.705.489	4.645.705.489	4.645.705.489					4.645.705.489		4.645.705.489
1	<i>Hoạt động của cơ quan nhà nước quản lý</i>			6.471.566.000										5.445.705.489	4.645.705.489	4.645.705.489					4.645.705.489		4.645.705.489
	<i>Vốn trong nước</i>			6.471.566.000										5.445.705.489	4.645.705.489	4.645.705.489					4.645.705.489		4.645.705.489
1	<i>Cải tạo, mở rộng đường GTNT thôn Hoàng Hòa và thôn Mậu Tài (giai đoạn 1)</i>	119	4.351.982.000	3.525.660.489										3.525.660.489	3.525.660.489	3.525.660.489					3.525.660.489		-
2	<i>Cải tạo, nâng cấp tường rào và các công trình phụ trợ Trạm y tế xã Cẩm Điền</i>	194	399.539.000	200.000.000										200.000.000	200.000.000	200.000.000					200.000.000		-
3	<i>Cải tạo nhà hiệu bộ và các hạng mục phụ trợ trường Mầm non xã Cẩm Điền</i>	195	372.445.000	372.445.000										372.445.000	372.445.000	372.445.000					372.445.000		-
4	<i>Cải tạo, nâng cấp nhà vệ sinh và các hạng mục phụ trợ trường THCS Cẩm Điền</i>	196	547.600.000	547.600.000										547.600.000	547.600.000	547.600.000					547.600.000		-
5	<i>Công trình Ao bơi hợp vệ sinh thôn Hoàng Hòa</i>		800.000.000	-										800.000.000	-	-					-		-
	<i>Vốn nước ngoài, trong đó:</i>																						



STT	Nội dung	Địa điểm mở tài khoản	Mã dự án đầu tư	Tổng mức đầu tư	Luỹ kế vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết năm ngân sách trước năm quyết toán	Số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi của các năm trước nộp điều chỉnh giảm trong năm quyết toán	Kế hoạch và giải ngân vốn kế hoạch các năm trước được kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm quyết toán						Kế hoạch và giải ngân vốn kế hoạch năm quyết toán						Tổng số vốn đã thanh toán khỏi lượng hoàn thành được quyết toán trong năm quyết toán	Lũy kế vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi đến hết năm quyết toán chuyển sang các năm sau	Lũy kế số vốn đã giải ngân từ khởi công đến hết năm quyết toán			
							Giải ngân			Vốn kế hoạch được kéo dài	Giải ngân			Số vốn còn lại chưa giải ngân huy bù (nếu có)	Vốn kế hoạch năm quyết toán	Tổng số	Thanh toán khỏi lượng hoàn thành	Vốn tạm ứng	(nếu có)					
							Tổng số	Thanh toán khỏi lượng hoàn thành	Vốn tạm ứng		Tổng số	Thanh toán khỏi lượng hoàn thành	Vốn tạm ứng											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=12+13	12	13	14	15=10-11-14	16	17=18+19	18	19	20	21=16-17-20	23=7-8-22=9+12+18	9+13+19	24=6-8+11+17	
2	Chương trình mục tiêu quốc gia..																							

Ghi chú:

- Chủ đầu tư báo cáo ngành, lĩnh vực theo đúng thứ tự quy định tại Điều 3 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016

..., ngày 10 tháng 1 năm 2024

..., ngày ... tháng... năm ...

LÃNH ĐẠO CƠ QUAN KIỂM SOÁT,
THANH TOÁN NỘI GIÁO DỊCH
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)



GIÁM ĐỐC
PHẠM HỒNG NHỊ



CHỦ TỊCH
LÊ HUY ĐOÀN